

Số: 182/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Đốc, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 258/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Hồ Văn L, sinh ngày 14/12/1964; Nơi cư trú: Tổ F, khóm V, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Bà Hồ Thị S, sinh ngày 20/7/1959; Nơi cư trú: Tổ F, khóm V, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hồ Văn L và bà Hồ Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân, ông L và bà S có 01 con chung tên Hồ Tấn P, sinh ngày 05/3/1989. Hiện tại con chung đã trưởng thành nên ông Hồ Văn L và bà Hồ Thị S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tài sản chung, nợ chung*: Ông Hồ Văn L và bà Hồ Thị S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Ông Hồ Văn L tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng

(*băm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003593 ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc. Ông Hồ Văn L được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Bà Hồ Thị S không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 05/12/1986 của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố C, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện Kiểm sát TPCĐ;
- Thi hành án dân sự TPCĐ;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Chân